

LỊCH HỌC THỰC HÀNH

(TUẦN: 38 - Từ ngày 22 tháng 05 đến ngày 28 tháng 05 năm 2017)

ĐƠN VỊ: TT Cơ khí

TT	Hệ	Khóa	Lớp	Nhóm	SL HSSV	Học phần/ Môn học	Ngày học \ Ca học - phòng học														Giáo viên	Ghi chú
							Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		CN			
							Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng		
1	ĐH	K11	CK1	1		THCG1	1	P1	1	P1	1	P1			1	P1	1	P1			Trần Ngọc Hiên	P
2	ĐH	K11	CK1	2		THCG1	2	P3	2	P3	2	P3	2	P3	2	P3					Hoàng Xuân Thịnh	P
3	ĐH	K11	CK1	3		THCG1	2	P2	2	P2	2	P2							1-2	P2	Hoàng Văn Nam	P
4	ĐH	K11	CK1	4		THCG1	2	BX	2	BX	2	BX	2	BX	2	BX					Đỗ Hồng Việt	P
5	ĐH	K11	CK2	1		THCG1	1	P2	2	P2	1	P2	1	P2	1	P2					Lê Quang Lâm	P
6	ĐH	K11	CK2	2		THCG1							2	P2	2	P2	2	P2	1-2	P2	Lê Quang Lâm	P
7	ĐH	K11	CK2	3		THCG1	1	T3	1	T3	1	T3	1	T3	1	T3					Trần Ngọc Tân	T
8	ĐH	K11	CK3	1		THCG1	2	T3	2	T3	2	T3	2	T3	2	T3					Trần Ngọc Tân	T
9	ĐH	K11	CK3	2		THCG1	1	T2	1	T2	1	T2	1	T2	1	T2					Cao Thế Anh	T
10	ĐH	K11	CK3	3		THCG1	1	T2	1	T2	1	T2	1	T2	1	T2					Vũ Văn Khiêm	T
11	ĐH	K11	CK4	1		THCG1	1	T1	1	T1	1	T1	1	T1	1	T1					Trần Trung Hiếu	T
12	ĐH	K11	CK4	2		THCG1	2	T1	2	T1	2	T1	2	T1	2	T1					Trần Trung Hiếu	T
13	ĐH	K11	CK4	3		THCG1	2	T4	2	T4	2	T4	2	T4	2	T4					Cao Thế Anh	T
14	CĐN	K8	CGKL1	1		TH. TIỆN	2	T2	2	T2	2	T2	2	T2	2	T2	1	T2			Vũ Văn Khiêm	T
15	CĐN	K9	CGKL1	1		TH. PHAY	3	P2	3	P2	1-3	P2					1-2	P2			Hoàng Văn Nam	P
16	CĐN	K9	CGKL1	2		TH. PHAY	2	P1	2	P1	2	P1	3	P1	2	P1	2	P1			Trần Ngọc Hiên	P
17	CĐN	K9	CGKL1	3		TH. PHAY	1	BX	1	BX	1	BX	1	BX	1	BX	1	BX			Đỗ Hồng Việt	P
18	CĐN	K9	CGKL1	3		TH. PHAY	1	P3	1	P3	1	P3	1	P3	1	P3	1	P3			Hoàng Xuân Thịnh	P
19	CĐN	K10	CGKL1	1		TH. TIỆN	3	T3	3	T3	3	T3			3	T3	1-2	T3			Trần Ngọc Tân	T
20	CĐN	K10	CGKL1	2		TH. TIỆN	3	T1	3	T1	3	T1	3	T1			2	T1	1	T1	Trần Trung Hiếu	T
21	CĐN JICA	K10	CGKL1	1		TH. TIỆN	3	T4	3	T4	3	T4	3	T4	3	T4					Nguyễn Anh Thắng	T
22	CĐN JICA	K10	CGKL1	2		TH. TIỆN							3	T2	3	T2	2	T2	1-2	T2	Vũ Văn Khiêm	T
23	CĐN JICA	K10	CGKL1	3		TH. TIỆN	3	T4	3	T4	3	T4	3	T4	3	T4					Cao Thế Anh	T
24	CĐN	9	Hàn 1	1	8	Hàn TIG nâng cao	1	H3	1	H3	1	H3	1	H3	1	H3	1	H3			Đ. Q. Hưng	
25	CĐ	17	CĐ 1	1	20	TH sửa chữa			2	SC1	2	SC1		SC1	(T19,20)						Vũ Đình Cửu	
26	CĐ	17	CĐ 1	2	20	TH sửa chữa			1	SC4			2	SC 4	(T18,19,20)		2				Bùi Sơn Hải	
27	CĐ	17	CĐ 1	3	21	TH sửa chữa			2	SC4	2	SC 4			(T18,19,20)		1	SC 4			Bùi Sơn Hải	

TT	Hệ	Khóa	Lớp	Nhóm	SL HSSV	Học phần/ Môn học	Ngày học \ Ca học - phòng học												Giáo viên	Ghi chú		
							Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7				CN	
							Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng			Ca	Phòng
28	CĐ	17	CĐ 2	1	21	TH sửa chữa	1	SC1			1		1	SC 1	(T18,19,20)						Vũ Đình Cứu	Tuần 11
29	CĐ	17	CĐ 2	2	21	TH sửa chữa	2	SC1	1	SC1			T(17,18,19,20)			1	SC1	1	SC1	Vũ Đình Cứu		
30	CĐ	17	CĐ 2	3	21	TH sửa chữa	1	SC4					(T20)								Bùi Sơn Hải	
31	CĐ	17	CĐ 3	1	25	TH sửa chữa					T(17,18,19,20)			1,2	SC 1	2	SC 1	2	SC 1	Vũ Đình Cứu		
32	CĐ	17	CĐ 3	2	26	TH sửa chữa					(T17&18)			1,2	SC 4	(T19&20)		1,2		Bùi Sơn Hải		
33		11	letco			TH nguội	1	SC 3	1	SC 3	1	SC 3	1			(T 4)				Đặng Xuân Thao		